**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN ĐẮK MIL**
**TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2025/HS-ST
Ngày 18 - 6 - 2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL TỈNH ĐẮK NÔNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Bà Hoàng Thị Thu Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hoàng Thị Thanh và ông Nguyễn Duy Chấn.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Thành Trung – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà:*** Ông Phạm Anh Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2025/TLST- HS ngày 23 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2025 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Thái H (tên gọi khác: Không),** sinh năm 1998 tại tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và con bà Thạch Thị T, sinh năm 1968; bị cáo có vợ là Lê Thị Thúy D, sinh năm 1990 và 01 con; tiền án: Không.

Tiền sự: Có 03 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, cụ thể:

Tại quyết định số 116/QĐ – XPVPHC ngày 24/10/2023, bị Chủ tịch UBND xã Đ xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý (bị cáo chưa nộp phạt).

Tại quyết định số 233/QĐ – XPVPHC ngày 05/12/2024, bị Trưởng Công an xã Đ xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý (bị cáo chưa nộp phạt).

Tại quyết định số 247/QĐ – XPVPHC ngày 24/12/2024, bị Trưởng Công an xã Đ xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý (bị cáo chưa nộp phạt).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2025 đến nay – Có mặt.

**2. Nguyễn Thành T (tên gọi khác: Không),** sinh năm 1996 tại tỉnh Bình Định; Nơi ĐKNKTT: Khu phố A, thị trấn N, huyện P, tỉnh Bình Định; tạm trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành T (đã chết) và con bà Huỳnh Thị L; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thu H

và 01 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2025 đến nay – Có mặt.

*3.Bị hại*: Ông Nguyễn Đình N, sinh năm: 1970 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

*4. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1997 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- Ông Nguyễn Mạnh H1, sinh năm 1973 - Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- Bà Lê Thị T, sinh năm 1976 - Vắng mặt

Địa chỉ: T3, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông

*2.4.Người làm chứng:*

- Bà Nguyễn Thị L - Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- Ông Nguyễn Thanh H2 - Vắng mặt

- Bà Trương Thị M - Vắng mặt

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 17/3/2025, Nguyễn Thái H rủ Nguyễn Thành T đi trộm cắp máy bơm nước bán lấy tiền tiêu xài thì T đồng ý. Sau đó, H cầm theo 01 con dao dài khoảng 40cm để cắt dây điện rồi T điều khiển xe mô tô biển số 48AE - 125.xx (xe mượn của anh Nguyễn Mạnh H) chở H đến khu vực đập nước thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông thì T dừng xe đứng ở trên bờ đập để cảnh giới còn H đi bộ xuống đập nước dùng dao chặt đứt dây điện máy bơm nước nhãn hiệu Happy Pro loại QBY20-10/13-xx (đã qua sử dụng) của ông Nguyễn Đình N để lấy trộm, nhưng do máy bơm nặng không khiêng được nên H để máy bơm cất giấu dưới mương nước rồi đi lên nói với T máy bơm nặng không khiêng được thì T nói với H cất giấu máy bơm để ngày mai lên lấy rồi H và T ra về.

Đến khoảng 21 giờ ngày 19/3/2025, H điều khiển xe mô tô không biển số (nhãn hiệu Dream, số khung C100M01248xx, số máy C100ME01218xx, xe mượn của ông Nguyễn Mạnh H1 trú cùng thôn) chở T quay lại mương nước lấy máy bơm nước nhãn hiệu Happy Pro loại QBY20-10/13-xx rồi chở về gửi tại nhà bà Nguyễn Thị L (vợ của ông Nguyễn Mạnh H1). Đến 19 giờ ngày 21/3/2025, H đến nhà bà Nguyễn Thị L mượn xe mô tô không biển số rồi chở máy bơm nước nhãn hiệu Happy Pro loại QBY20-10/13-xx đến gửi tại nhà anh Nguyễn Thanh H2 (trú cùng thôn). Đến ngày 24/5/2025, Nguyễn Thái H và Nguyễn Thành T chỏ máy bơm trộm được đến Công

an xã Đ để đầu thú về hành vi phạm tội. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thái H và Nguyễn Thành T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 35/KL-HĐĐGTS, ngày 27/3/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: máy bơm nước nhãn hiệu Happy Pro loại QBY20-10/13-xx, đã qua sử dụng, có giá trị là 13.350.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKS - ĐM ngày 22/5/2025, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thái H và Nguyễn Thành T về tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (viết tắt: BLHS).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Thái H và Nguyễn Thành T về tội "Trộm cắp tài sản"; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thái H và Nguyễn Thành T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2025.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 4 Điều 328 BLTTHS: Tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Thành T.

**Về vật chứng của vụ án:** Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoan 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị HĐXX chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Nông.

Trả lại 01 máy bơm nước nhãn hiệu Happy Pro QBY20-10/13-xx cho ông Nguyễn Đình N là chủ sở hữu hợp pháp.

Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, không biển số, số khung C100M01248xx, số máy C100ME01218xx và đoạn dây cao su, dài 1,7m cho ông Nguyễn Mạnh H1 là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Đối với 01 con dao (dài khoảng 40cm) là công cụ sử dụng vào việc phạm tội do không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

**Về việc bồi thường thiệt hại**: Bị hại ông Nguyễn Đình N không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đề cập vấn đề giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trình bày đầy đủ trong lời khai được lưu trong hồ sơ vụ án, không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa các bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại không thay đổi nội dung lời trình bày trong biên bản ghi lời khai, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày trong các biên bản ghi lời khai các nội dung liên quan trong vụ án theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Các bị cáo là người có đủ nhận thức pháp luật để biết hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 20 giờ ngày 17/3/2025, tại thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Thái H và Nguyễn Thành T có hành vi lén lút trộm cắp của ông Nguyễn Đình N 01 máy bơm nước nhãn hiệu Happy Pro loại QBY20-10/13-xx, đã qua sử dụng, giá trị tài sản các bị cáo trộm cắp là 13.350.000 đồng.

Vì vậy, hành vi trên của Nguyễn Thái H và Nguyễn Thành T đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của BLHS.

**Tại Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: Tội trộm cắp tài sản**

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;*

*....."*

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý của chủ sở hữu tài sản, đã lén lút trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, giá trị tài sản trộm cắp là 13.350.000 đồng. Hiện nay tài sản đã trả lại cho bị hại, các bị cáo là người lao động, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Vì vậy, HĐXX căn cứ tính chất, mức độ phạm tội giảm một phần hình phạt cho các bị cáo để bị cáo sớm trở về hòa nhập với công đồng.

Tuy nhiên, để áp dụng hình phạt cho phù hợp thì cần phân hóa vị trí, vai trò của từng bị cáo để có căn cứ áp dụng hình phạt, cụ thể:

Đối với bị cáo Nguyễn Thái H là người rủ bị cáo T cùng tham gia trộm cắp. Tuy nhiên, bị cáo T đứng trên cảnh giới, bị cáo H trực tiếp xuống lấy máy bơm, do

nặng không khiêng được nên hai bị cáo thống nhất cất giấu, ngày hôm sau cùng đi lấy. Nhưng sau khi lấy được thấy hành vi sai nên các bị cáo cùng chở máy bơm ra đầu thú tại Ban công an xã Đ. Bị cáo H chưa có tiền án nhưng có 03 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt, xét tính chất và mức độ phạm tội, việc chấp hành pháp luật chưa tốt thì cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là cao hơn bị cáo T. Do đó, đối với bị cáo cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo T là người được bị cáo H rủ đi trộm cắp, là người giúp sức cho H trong việc cảnh giới và lấy tài sản. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật nơi cư trú, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2, không có tình tiết tăng nặng nên theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP hướng dẫn áp dụng Điều 65 thì bị cáo đủ điều kiện để HĐXX áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo gây ra, cũng như nhằm mục đích răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Áp dụng khoản 4 Điều 328 BLTTHS tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Thành T đang bị tạm giam, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo được bị hại viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt, các bị cáo tự nguyện ra đầu thú; bị cáo T có nhân thân tốt, nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

Đối với anh Nguyễn Mạnh H và ông Nguyễn Mạnh H1 do không biết các bị cáo sử dụng xe mô tô của mình vào việc phạm tội nên không đặt vấn đề giải quyết.

Đối với bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Thanh H2 do không biết máy bơm nước là do các bị cáo trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] *Về bồi thường thiệt hại:* Bị hại ông Nguyễn Đình N không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đề cập vấn đề giải quyết.

[7] *Về vật chứng vụ án:* Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoan 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị HĐXX chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Nông.

Trả lại 01 máy bơm nước nhãn hiệu Happy Pro QBY20-10/13-xx cho ông Nguyễn Đình N là chủ sở hữu hợp pháp.

Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, không biển số, số khung C100M01248xx, số máy C100ME01218xx và đoạn dây cao su, dài 1,7m cho ông Nguyễn Mạnh H1 là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Đối với 01 con dao (theo lời khai dài khoảng 40cm) là công cụ sử dụng vào việc phạm tội do không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

[8] *Về án phí:* Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật;

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thái H và Nguyễn Thành T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 25/3/2025.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18/6/2025).

Áp dụng khoản 4 Điều 328 BLTTHS: Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Thành T đang tạm giam, bị xử phạt tù nhưng được hưởng án treo.

Giao bị cáo Nguyễn Thành T cho UBND xã Đ (nơi bị cáo đăng ký tạm trú), huyện Đ, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Thành T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Việc bồi thường thiệt hại: Bị hại ông Nguyễn Đình N không yêu cầu bồi thường, trả lại tài sản nên không đề cập giải quyết.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoan 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Nông.

Trả lại 01 máy bơm nước nhãn hiệu Happy Pro QBY20-10/13-xx cho ông Nguyễn Đình N là chủ sở hữu hợp pháp.

Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, không biển số, số khung C100M01248xx, số máy C100ME01218xx và đoạn dây cao su, dài 1,7m cho ông Nguyễn Mạnh H1 là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Đối với 01 con dao (theo lời khai dài khoảng 40cm) là công cụ sử dụng vào việc phạm tội do không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

4.Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Nguyễn Thái H và Nguyễn Thành T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt bản án hợp lệ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án đối với phần liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đ;
- VKSND tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng VP06 CA tỉnh Đ;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Công an tỉnh Đ;
- Chi cục THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(***Đã ký và đóng dấu***)

**Hoàng Thị Thu Hà**